TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KT** **TỈNH HD**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2023/HS-ST
Ngày: 17/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KT, TỈNH HD

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Văn Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Dũng và ông Phạm Việt Phương.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Bốn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện KT.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện KT tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thị Hoa và bàNguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 17tháng 02 năm 2023 Tòa án nhân dân huyện KT, tỉnh HD mở phiên tòa tại trụ sở để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1.NGUYỄN ĐĂNG A, sinh 1991.

Nơi cư trú: Đồng Xá Bắc, Đồng Cẩm, huyện KT, tỉnh HD.Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam. Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.Bố: Nguyễn Đăng H, sinh năm 1963. Mẹ: Đỗ Thị L, sinh năm 1963. Gia đình có 02anh em, bị cáo là con thứ hai. Tiền án, tiền sự: Không.Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 52/2021/HS-ST ngày 28/9/2021, Tòa án nhân dân huyện KT, tỉnh HD đã xử phạt Nguyễn Đăng An 27 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Hiện đang chấp hành án tại Nhà tạm giữ Công an huyện KT.

2. NGUYỄN ĐỨC H, sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Thôn Phí Gia, xã Đồng Cẩm, huyện KT, tỉnh HD.Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam. Trình độ văn hoá: 08/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Bố: Nguyễn Văn T (đã chết). Mẹ: Bùi Thị Q, sinh năm 1971.Bị cáo là con duy nhất trong gia đình.Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 29/7/2022, đến ngày 01/8/2022áp dụng biện pháp tạm giam, hiện đang bị tam giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh HD.

3. NGUYỄN ĐĂNG H, sinh năm 1993.

Nơi cư trú: Đồng Xá Bắc, Đồng Cẩm, huyện KT, tỉnh HD.Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam. Trình độ văn hoá: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.Bố: Nguyễn Đăng H, sinh năm 1973. Mẹ: Lục Thị L, sinh năm 1973.Gia đình bị có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1996; có 03 con: Lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2019.Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 52/2021/HS-ST ngày 28/9/2021, Tòa án nhân dân huyện KT, tỉnh HD đã xử phạt Nguyễn Đăng H 30 tháng tù về tội*"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Hiện đang chấp hành án tại Nhà tạm giữ Công an huyện KT.

(Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 27/4/2021, Nguyễn Đăng H đi đến khu vực đường tàu thuộc xã Tân Tiến, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng mục đích để mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi, H gặp một người đàn ông tên Hoàng (không rõ địa chỉ cụ thể) hỏi mua 2.500.000 đồng ma túy đá; Hoàng nói đã hết ma túy và hẹn H khoảng 20 giờ cùng ngày đến lấy, H đồng ý và đưa cho Hoàng 2.500.000 đồng rồi đi về (theo H khai trước đó đã cómột số lần H mua ma túy của Hoàng về sử dụng). Khoảng 19 giờ cùng ngày, khi H đang ở nhà thì Nguyễn Đăng A đi bộ đến chơi, do phải trông con nên H nhờ A đi đến khu vực đường tầu gần quán bia ở xã Tân Tiến, huyện An Dương lấy ma túy hộ H, A đồng ý. H tả đặc điểm người đàn ông bán ma túy và nói với A tiền mua ma túy H đã trả xong; A đi bộ ra khu vực thị tứ Đồng Gia, xã Đồng Cẩm thì gặp người bạn tên là B (không rõ địa chỉ cụ thể) đang ngồi chơi ở đó, A mượn Bình chiếc xe máykhông rõ biển số nói đi có tý việc rồi điều khiển xe đi đến khu vực đường tàu thuộc xã Tân Tiến, huyện An Dương. Tại đây, A gặp người đàn ông có đặc điểm như H đã mô tả; A nói với người này:*"Em cầm cho H"*, thì người nàyđưa cho A 01 túi nilon bên trong có 11 túi nilonnhỏ đều chứa ma túy đá. A cầm số ma túy trên cất giấuvào trong túi quần đang mặc rồi điều khiển xe máyvề thị tứ Đồng Gia trả xe cho Bình sau đó đi bộ về nhà. Trên đường về, A sử dụng điện thoại di động Samsung S6 của A gọi vào điện thoại di động Iphone 8 Plus của H nói cho H biết là đã lấy được ma túy, H bảo A cầm để đến ngày mai tính sau. A đem số ma túy trêncất giấu tại khe cột điện ở khu vực ngã tư thị tứ Đồng Gia. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 28/4/2021, A đem theo 01 túi nilon đựng ma túy đá do H cho A trước đó đi bộ đến nhà Nguyễn Đức H ở thôn Phí Gia, xã Đồng Cẩm, huyện KT, tỉnh HD chơi. Trên đường đi, A ra cây cột điện lấy túi nilon bên trong có 11 túi nilon đều chứa ma túy đá cất giấu hôm trước đem theo. Khi đến nhà H, A cất giấu túi nilon bên trong có 11 túi nilon chứa ma túy đá ở mộtgốc cây trước cửa rồi vào trong nhà H. Lúc này, H đang ngủ một mình trong nhà. A gọi H dậy, sau đó lấy túi ma túy đem theo để lên giường. Thấy vậy, H lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa, 01 ống hút, 01 coóng thủy tinh để

lên giường, A lấy gói ma túy đổ vào coóng thủy tinh rồi A và H cùng nhau sử dụng. Khi đang sử dụng ma túy thì H gọi điện thoại cho A hỏi A đang ở đâu, đến đón H. Sau khi nghe điện thoại, A bảo H đi đến đón H. Khi H điều khiển xe máy đi đón H thì A ra gốc cây lấy số ma túy đã cất giấu lúc trước cho vào trongtúi quần đang mặc. Khi H chở H đến thì H, H và A tiếp tục sử dụng ma túy. Do ma túy ở trong coóng sắp hết nên H lấy trong người ra một túi ma túy đá mà H mua trước đó đem theo đổ vào coóng rồi cả ba tiếp tục sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong, H đi tắm, trong phòng chỉ còn H và A, H hỏi:*"Đồ đâu?"*, A lấy trong túi quầnra số ma túy H nhờ lấy hộ hôm trước để trên giường trước mặt H. Hồi 11 giờ 15 phút cùng ngày, khi H và A vẫn đang ngồi trên giường ở trong nhà H thì Tổ công tác thuộc công an huyện KT phối hợp với Công an xã Đồng Cẩm đến kiểm tra, H bỏ chạy ra đến cửa thì bị bắt giữ, A lấy tay đẩy gói ma túy trên giường rơi xuống nền nhà, lúc này H vừa tắm xong đi vào trong phòng. Lực lượng công an đã thu giữ tại vị trí dưới đất cạnh giường ngủ mà H và A vừa ngồi 01 túi nilon bên trong có 11 túi nilon nhỏ đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu M1), A và H đều khai nhận đólà ma túy đá do H mua vào ngày 27/4/2021 mục đích để sử dụng, A đã đi đến khu vực đường tàu thuộc xã Tân Tiến, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng đem về hộ H. Lực lượng công an còn thu giữ 01 vỏ túi nilon bên trong có chất tinh thể màu trắng bám dính (niêm phong ký hiệu M3); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, gồm: 01 chai nhựa, 01 ống hút, 01 coóng thủy tinh bên trong có chất tinh thể màu vàng nâu bám dính (niêm phong ký hiệu M2); quản lý của H 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus; quản lý của A 01 điện thoại di động Samsung S6.

Tại bản Kết luận giám định số 233/KLGĐ-PC09 ngày 29/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh HD kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng niêm phong ký hiệu M1, gửi đến giám định cótổng khối lượng 2,411gam là ma túy, loại Methamphetamine; Chất màu vàng nâu bám dính bên trong coóng thủy tinh niêm phong ký hiệu M2, gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine; Chất tinh thể màu trắng bám dính bên trong túi nilon niêm phong hiệu M3, gửi đến giám định là ma túy,loại Methamphetamine. Do lượng mẫu bám dính bên trong coóng thủy tinh và túi nilon rất ít nên không xác định được khối lượng. Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 2,303 gam Methamphetamine, 13 vỏ túi nilon và 01coóng thủy tinh được niêm phong số 233/KLGĐ-PC09.

Kết quả kiểm tra mẫu nước tiểu của Nguyễn Đức H , Nguyễn Đăng H và Nguyễn Đăng A ngày 28/4/2021 đều dương tính với Methamphetamine.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Nguyễn Đức H bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 29/7/2022, Nguyễn Đức H đến Công an huyện KT đầu thú.

Quá trình điều tra, truy tố,Nguyễn Đăng A thừa nhận hành vi phạm tội của mình; Nguyễn Đức H cơ bản thành khẩn khai báo hành vi phạm tội;sau thời gian bỏ trốn, H đã đến Công an huyện KT đầu thú. Sau đó, H phản cung, H không thừa nhận một phần hành vi phạm tội. H khai: khi H đến nhà H thì ngay lúc đó H đi tắm, H lấy

gói ma tuý đem theo đổ vào coóng thuỷ tinh và sử dụng một mình, H và A đều không sử dụng. H khai: Bộ dụng cụ sử dụng ma tuý là do A lấy ra chứ không phải H.

Trong vụ án này, đối với người bán chất ma tuý cho Nguyễn Đăng H, tài liệu điều tra không xác định được là ai, ở đâu do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện KT không đủ căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi Tàng trữ trái phép chất ma tuý của Nguyễn Đăng H và Nguyễn Đăng A cùng vật chứng của vụ án đã được giải quyết xong tại Bản án số 52/2021/HS-ST ngày 28/9/2021 của Toà án nhân dân huyện KT.

Tại bản Cáo trạng số 08/CT - VKS ngày 16/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện KT đã truy tố: Nguyễn Đức H, Nguyễn Đăng H và Nguyễn Đăng A đều về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

* Các bị cáothừa nhận hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố, bị cáo Nguyễn Đức H và Nguyễn Đăng H xác định tại giai đoạn điều tra, truy tố không thừa nhận hành vi phạm tội vì thời gian xảy ra đã lâu, các bị cáo không nhớ diễn biến cụ thể chứ không phải các bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội.Các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

* Đại diện VKSND huyện KT giữ nguyên Quyết định truy tố; nêu những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo; đánh giá vị trí, vai trò, tính chất mức độ nguy hiểm cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối từng bị cáo. Đề nghị: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đức H, Nguyễn Đăng H và Nguyễn Đăng A đều phạm tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".*

- Áp dụng: Điểmbkhoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Đức H , Nguyễn Đăng H và Nguyễn Đăng A.

Khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Đăng H và Nguyễn Đăng A.

Khoản 2 Điều 51 Của Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Đức Hùng.

- Xử phạt

1.Nguyễn Đức H từ 08 năm tù đến 08 năm 06 thán gtù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giữ 29/7/2022.

2. Nguyễn Đăng H từ 08 năm tù đến 08 năm 06 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 30 tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 52/2021/HS-ST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện KT, tỉnh HD; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án từ 10 năm 06 tháng đến 11 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (28/4/2021)của bản án sơ thẩm số52/2021/HS-ST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện KT, tỉnh HD.

2. Nguyễn Đăng A từ 08 năm tù đến 08 năm 06 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 27 tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 52/2021/HS-ST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện KT, tỉnh HD; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án từ 10 năm 03 tháng đến 10 năm 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (28/4/2021)của bản án sơ thẩm số52/2021/HS-ST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện KT, tỉnh HD.

- Hình phạt bổ sung: Do các bị cáo đều không có công việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định khoản 5 Điều 255của Bộ luật hình sự.

- Vật chứng:Vật chứng của vụ án đã được giải quyết xong tại Bản án số 52/2021/HS-ST ngày 28/9/2021 của Toà án nhân dân huyện KT nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện KT; Viện kiểm sát nhân dân huyện KT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, cả 03 bị cáo đều hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Quyết định truy tố tại bản Cáo trạng của Viện kiểm sát; Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ để kết tội đối với các bị cáo, những căn cứ đó là:Tại quá trình Tòa án nhân dân huyện KT xét xử vụ án hình sự sơ thẩm số 52/2021/HS-ST ngày 28/9/2021 đối với Nguyễn Đăng A, Nguyễn Đăng H về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* thì bị cáo Nguyễn Đăng A, Nguyễn Đăng H đều thừa nhận hành vicùng Nguyễn Đức H sử dụng ma túy tại nơi ở của bị cáo H. Bản thân bị cáo H tại các Bản tự khai, Biên bản lấy lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và Biên bản hỏi cung bị can của Viện Kiểm sát nhân dân huyện KT (trước khi bỏ trốn) đều thừa nhận khi A đến thì A bỏ ma túy và dụng cụ ma túy, H cùng A sử dụng ma túy; sau đó An bảo bị cáo đi đón H, khi đón H về nơi ở của bị cáo thì bị cáo cùng H, A cùng nhau sử dụng ma túy, H có bỏ ra 01 gói ma túy để sử dụng (Bl 161 – 168).Sau khi bỏ trốn, ngày 28/7/2022 bị cáo có Đơn xin đầu thú; tại Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra tự thú ngày 29/7/2022 (BL 25) bị cáo xác định ngày 28/4/2021 có chứa chấp và cùng Nguyễn Đăng H và Nguyễn Đăng A sử dụng ma túy, khi bị Công an huyện KT ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội

"Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" thì bị cáo bỏ trốn. Tại Biên bản lấy lời khai ngày 09/9/2022 (BL 59 – 60; 61 -62), Bản tự khai (BL 63)bị cáo H vẫn thừa nhận ngày 28/4/2021, A đến nơi ở của bị cáo, rủ sử dụng ma túy và chuẩn bị chất ma túy, bị cáo lấy bộ sử dụng ma túy rồi cùng sử dụng ma túy với A, sau đó A bảo đi đón H; khi H đến thì cả 03 người cùng sử dụng ma túy. Bị cáo Nguyễn Đăng H, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*năm 2021 thừa nhận sử dụng ma túy cùng H và A ngày 28/4/2021; giai đoạn điều tra đối với vụ án này, tại Biên bản ghi lời khai (BL 46- 48), Bản tự khai ngày 30/9/2022 (BL53) bị cáo H vẫn thừa nhận hành vi phạm tội đã thực hiện.

Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan cảnh sát điều tra thu thập trong hồ sơ vụ án, phù hợp với diễn biến khách quan của hành vi phạm tội do các bị cáo đã thực hiện. Do đó, có đủ căn cứ xác định:Khoảng gần 10 giờ ngày 28/4/2021, tại chỗ ở của Nguyễn Đức Hùng tại thôn Phí Gia, xã Đồng Cẩm, huyện KT, tỉnh HD; Nguyễn Đức H có hành sử dụng nhà ở của mình, cung cấp công cụ sử dụng ma tuý;Nguyễn Đăng H và Nguyễn Đăng Acó hành vi cung cấp ma tuý và cùng H sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine. Viện kiểm sát nhân dân huyện KT đã truy tố Nguyễn Đức H, Nguyễn Đăng H và Nguyễn Đăng A đều về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"*với tình tiết định khung *"Đối với 02 người trở lên"*theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

*[3] Đánh giá vị trí, vai trò của từng bị cáo trong vụ án:*Đây là vụ án có yếu tố đồng phạm; trong vụ án này, Nguyễn Đăng A khởi xướng việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, cung cấp chất ma túy; bị cáo cùng Nguyễn Đức H sử dụng ma túy trước, sau đó A bảo H đón H về nơi ở của H để sau đó cả H , A, H sử dụng ma túy nên bị cáo A giữ vai trò chính trong vụ án. Bị cáo H cung cấp địa điểm và công cụ để sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáoNguyễn Đăng H đến sau, sau khi cùng A và H sử dụng hết số ma túy có trong coóng thì H tiếp tục cung cấp ma tuýđể sử dụng nên bị cáo H và H đồng phạm với vai trò là người thực hành tích cực, có vai trò ngang nhau trong vụ án.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hiện nay số lượng các vụ án ma túy và tội phạm liên quan đến ma túy ngày càng có chiều hướng gia tăng và diễn biến hết sức phức tạp mà nguyên nhân, động cơ phát sinh từ việc sử dụng ma túy. Các bị cáo đều biết rõ hành vi sử dụng trái phép ma túy bị pháp luật nghiêm cấm, tuy nhiên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy, thể hiện sự bất chấp pháp luật. Do vậy cầnxét xử vụ án nghiêm minh, áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và mang tính răn đe phòng ngừa chung.

[5]Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Các bị cáo Nguyễn Đức H, Nguyễn Đăng H và Nguyễn Đăng A đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tại quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, cả 03 bị cáo đềucó thái độ khai báo thành khẩn nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là *"Người phạm tội thành khẩn khai báo"* theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.Bị cáo Nguyễn Đức H sau khi thực hiện hành vi phạm tội bỏ trốn, nhưng sau đó đã đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử có xem xét bị cáo H có nhân thân tốt khi quyết định hình phạt.

[6] Tổng hợp hình phạt: Bị cáo Nguyễn Đăng H và Nguyễn Đăng A đang chấp hành bản án hình sự sơ thẩm số 52/2021/HS-ST ngày 28/9/2021của Tòa án nhân dân huyện KT lại bị xét xử về hành vi phạm tội trước đó nên áp dụng quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt của cả 02 bản án. Do các bị cáo chấp hành hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số 52/2021/HS-ST ngày 28/9/2021liên tục cho đến nay nên thời gian chấp hành hình phạt đối với bị cáo An, Hải sau khi tổng hợp sẽ tính từ ngày tạm giữ (28/4/2021) của bản án hình sự sơ thẩm số 52/2021/HS-ST ngày 28/9/2021.

[7] Hình phạt bổ sung: Do cả 03bị cáo đều không có công việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 255của Bộ luật hình sự.

[8] Xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án đã được giải quyết xong tại Bản án số 52/2021/HS-ST ngày 28/9/2021 của Toà án nhân dân huyện KT nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[9] Án phí: Bị cáo Nguyễn Đức H, Nguyễn Đăng H và Nguyễn Đăng A đều bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm;

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

** Căn cứ vào:*

- Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự.Điều 136 ; Điều 331 ; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hộiđối với bị cáo Nguyễn Đăng A, Nguyễn Đức H và Nguyễn Đăng H

- Khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Đăng H và Nguyễn Đăng A.

- Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Đức H.

** Tuyên bố:* Bị cáo Nguyễn Đăng A, Nguyễn Đức H và Nguyễn Đăng H đều phạm tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*

** Áp dụng hình phạt chính:*

1. Xử phạt Nguyễn Đăng A **08** năm **06** tháng tù. Tổng hợp với hình phạt **27** tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 52/2021/HS-ST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện KT, tỉnh HD; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án **10** năm **09** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ

(28/4/2021) tại bản án hình sự sơ thẩm số 52/2021/HS-ST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện KT, tỉnh HD.

2. Xử phạt Nguyễn Đăng H **08** năm **03** tháng tù. Tổng hợp với hình phạt **30** tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 52/2021/HS-ST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện KT, tỉnh HD; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án **10** năm **09** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ(28/4/2021) tại bản án sơ thẩm số52/2021/HS-ST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện KT, tỉnh HD.

3. Xử phạt Nguyễn Đức H **08** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giữ 29/7/2022.

* *Án phí:* BuộcNguyễn Đăng A,Nguyễn Đức H vàNguyễn Đăng H mỗi bị cáo đều phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- *Quyền kháng cáo:* Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo. Đã báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Chu Văn Nghĩa

*** Nơi nhận:**
-VKSND huyện KT.
- CQCSĐT - Công an huyện KT.
- Trại giam Công an tỉnh HD.
- CQ THA hình sự- CA tỉnh HD.
- Nhà tạm giữ - Công an huyện KT.
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ - CA tỉnh HD.
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ - CA huyện KT.
- Chi cục THADS huyện KT.
- VKSND tỉnh HD.
- Sở Tư pháp tỉnh HD.
- Các bị cáo.
- Lưu hồ sơ vụ án.